

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
(6 tháng năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty cổ phần B.C.H
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 77+500, xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 022 0356 0641 Fax: 022 0356 0642
- Email: bch@gmail.com.vn Website: www.bch.com.vn
- Vốn điều lệ: 190.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BCA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|---------------------------------------|
| 1 | 01/2022/BCH/NQ-ĐHĐCĐ | 09/06/2022 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng/năm 2022):**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | |
|-----|------------------------|---|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông: Phạm Bá Phú | Chủ tịch HĐQT | 09/06/2022 | |
| 2 | Ông: Đặng Ngọc Hưng | Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc | | |
| 3 | Ông: Nguyễn Tổng Thắng | Thành viên HĐQT độc lập | | |
| 4 | Bà: Nguyễn Thị Dung | Thành viên HĐQT | | 09/06/2022 |

| | | | | |
|---|----------------------|---------------|--|------------|
| 5 | Ông: Nguyễn Duy Luân | Chủ tịch HĐQT | | 09/06/2022 |
|---|----------------------|---------------|--|------------|

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------|
| 1 | Ông: Phạm Bá Phú | 04 | 100% | |
| 2 | Ông: Đặng Ngọc Hưng | 04 | 100% | |
| 3 | Ông: Nguyễn Tổng Thắng | 04 | 100% | |
| 4 | Bà: Nguyễn Thị Dung | 02 | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 09/06/2022 |
| 5 | Ông: Nguyễn Duy Luân | 02 | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 09/06/2022 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, HĐQT đã tích cực thực hiện các hoạt động giám sát, kiểm tra đối với Ban Tổng Giám đốc, theo đúng quy định của Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, nhằm triển khai các kế hoạch kinh doanh cũng như xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Cụ thể:

- Xây dựng và chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2022 trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, từ đó có những điều chỉnh thích hợp cho các tháng tiếp theo và trong 6 tháng cuối năm 2022.

- Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc xác định rõ các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm, nhằm huy động các nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động để triển khai các hoạt động kinh doanh hiệu quả.

Đảm bảo tất cả các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng Pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng/năm 2022):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|--|-----------------|
| 1 | 01/2022/BCH/NQ-HĐQT | 16/03/2022 | Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 | 100% |

| | | | | |
|---|-----------------|------------|---|------|
| 2 | 02/NQ-HDQT | 14/04/2022 | Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần BCH | 100% |
| 3 | 03/2022/NQ-HDQT | 09/06/2022 | Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT và miễn nhiệm phó Tổng giám đốc công ty | 100% |
| 4 | 04/2022/NQ-HDQT | 30/06/2022 | Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty | 100% |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng/năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|----------------|--|---------------------|
| 1 | Ông: Trần Ngọc Hân | Trưởng BKS | Miễn nhiệm ngày 09/06/2022 | Cử nhân Kế toán |
| 2 | Ông Lê Thanh Tuấn | Trưởng BKS | Bổ nhiệm ngày 09/06/2022 | Cử nhân Luật |
| 3 | Ông: Vũ Văn Dương | Thành viên BKS | | Cử nhân Kế toán |
| 4 | Bà: Nguyễn Thị Linh | Thành viên BKS | | Cử nhân Kế toán |

2. Cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|----------------------------|
| 1 | Ông: Trần Ngọc Hân | 01 | 100% | 100% | Miễn nhiệm ngày 09/06/2022 |
| 2 | Ông Lê Thanh Tuấn | 01 | 100% | 100% | Bổ nhiệm ngày 09/06/2022 |
| 3 | Ông: Vũ Văn Dương | 02 | 100% | 100% | |
| 4 | Bà: Nguyễn Thị Linh | 02 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2022, BKS đã thực hiện giám sát các hoạt động và việc tuân thủ của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty theo quy định của Điều lệ tổ chức Công ty. Đồng thời, BKS cũng duy trì phối hợp với HĐQT và Ban Giám đốc để thực hiện nhiệm vụ giám sát các

hoạt động của công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, cũng như đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

BKS đánh giá quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 diễn ra theo đúng Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp 2020, quy trình công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật. BKS nhận thấy HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của BKS; tạo điều kiện để BKS thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

BKS đánh giá quy trình miễn nhiệm, bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc và Người phụ trách quản trị công ty diễn ra theo đúng quy định pháp luật.

Trong nửa đầu năm 2022, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về BKS để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã thực hiện kiểm tra các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT cung cấp, đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định; Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---|---|
| 1 | Ông: Đặng Ngọc Hưng | 03/06/1979 | Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh | |
| 2 | Bà: Nguyễn Thị Dung | 16/03/1981 | Cử nhân kinh tế | Miễn nhiệm ngày 09/06/2022 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|---------------|---------------------|-------------------------------|--------------------------|
| Lê Thu Phương | 17/07/1983 | Cử nhân Tài chính kế toán | |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng/năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|--|----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|------------|-----------------------------------|
| 1 | Phạm Bá Phú | - | Chủ tịch HĐQT | | | 09/06/2022 | - | Bỏ nhiệm | Cố đông lớn, Người nội bộ |
| 2 | Đặng Ngọc Hưng | - | Thành viên HĐQT kiêm TGD | | | - | - | | Cố đông lớn, người nội bộ |
| 3 | Nguyễn Tổng Thắng | - | Thành viên HĐQT độc lập | | | - | - | | Người nội bộ |
| 4 | Nguyễn Duy Luân | - | Chủ tịch HĐQT | | | - | 09/06/2022 | Miễn nhiệm | Cố đông lớn, người nội bộ |
| 5 | Nguyễn Thị Dung | - | Thành viên HĐQT kiêm phó TGD | | | - | 09/06/2022 | Miễn nhiệm | Người nội bộ |
| 6 | Trần Ngọc Hân | - | Trưởng BKS | | | - | 09/06/2022 | Miễn nhiệm | Người nội bộ |
| 7 | Lê Thanh Tuấn | - | Trưởng BKS | | | 09/06/2022 | | Bỏ nhiệm | Người nội bộ |
| 8 | Nguyễn Thị Linh | - | Thành viên BKS | | | - | - | - | Người nội bộ |
| 9 | Vũ Văn Dương | - | Thành viên BKS | | | - | - | - | Người nội bộ |
| 10 | Lê Thu Phương | - | Kế toán trưởng | | | - | - | - | Cố đông lớn, người nội bộ |
| 11 | Nguyễn Thị Thủy Ngân | - | Người phụ trách quản trị công ty | | | 30/06/2022 | - | Bỏ nhiệm | Người nội bộ |

2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có
3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:** không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

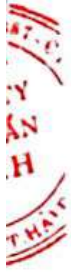
4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng/năm 2022):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| I | Phạm Bá Phú | - | Chủ tịch HĐQT | | | 976.000 | 5,14% | |
| 1 | Phạm Bá Thạc | - | - | | | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 2 | Nguyễn Thị Phần | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 3 | Đặng Văn Hương | - | - | | | 0 | 0 | Bố vợ |
| 4 | Nguyễn Thị Ân | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ vợ |
| 5 | Đặng Thị Chi | - | - | | | 0 | 0 | Vợ |
| 6 | Phạm Bá Tùng | - | - | | | 0 | 0 | Con ruột |
| 7 | Phạm Tùng Bách | - | - | | | 0 | 0 | Con ruột |
| 8 | Phạm Minh Phúc | - | - | | | 0 | 0 | Con ruột |
| 9 | Phạm Thị Thuận | - | - | | | 100 | 0,0005 | Chị ruột |
| 10 | Phạm Thị Thuận | - | - | | | 0 | 0 | Chị ruột |
| 11 | Phạm Thị Tươi | - | - | | | 100 | 0,0005 | Em ruột |
| 12 | Nguyễn Hồng Nam | - | - | | | 100 | 0,0005 | Anh rể |
| 13 | Phạm Trí Thành | - | - | | | 0 | 0 | Anh rể |
| II | Đặng Ngọc Hưng | - | Thành viên HĐQT kiêm TGD | | | 1.126.000 | 5,93% | |
| 1 | Đặng Ngọc Hợi | - | - | | | 0 | 0 | Bố ruột |
| 2 | Nguyễn Thị Lê | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ ruột |



| | | | | | | | | | |
|-----|--------------------------|---|---|---|---|-------------------------|---------|-------|----------|
| 3 | Đinh Thị Hồng | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Bố vợ |
| 4 | Đặng Thị Thanh | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Mẹ vợ |
| 5 | Nguyễn Thị Vân | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Vợ |
| 6 | Đặng Minh Tuấn | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Con ruột |
| 7 | Đặng Khánh Chi | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Con ruột |
| 8 | Đặng Thị Huệ | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Chị ruột |
| 9 | Doãn Ngọc Hà | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh rể |
| 10 | Đặng Thị Hương | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Chị ruột |
| 11 | Nguyễn Quốc Cường | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh rể |
| III | Nguyễn Tống Thắng | - | - | - | - | Thành viên HDQT độc lập | 0 | 0 | |
| 1 | Nguyễn Tống Dụng | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 2 | Nguyễn Thị Hoa | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 3 | Nguyễn Thành Công | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Bố vợ |
| 4 | Hoàng Thị Nguyễn | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Mẹ vợ |
| 5 | Nguyễn Thị Bằng | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Vợ |
| 6 | Nguyễn Thùy Dương | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Con ruột |
| 7 | Nguyễn Minh Khôi | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Con ruột |
| 8 | Nguyễn Tống Kiên | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh ruột |
| 9 | Nguyễn Tống Quyết | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh ruột |
| 10 | Nguyễn Tống Chiến | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh ruột |
| IV | Lê Thanh Tuấn | - | - | - | - | Trưởng BKS | 713,000 | 3.75% | |
| 1 | Lê Xuân Hậu | - | - | - | - | - | 0 | 0% | Bố đẻ |

| | | | | | | | | | |
|------|-----------------------------|---|---|------------------------|---|---|-----------|--------|----------|
| 4 | Nguyễn Quang Hưng | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Chồng |
| 5 | Nguyễn Thị Bình | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Em ruột |
| 6 | Nguyễn Duy Long | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Em ruột |
| VII | Lê Thu Phương | - | - | Kế toán trưởng | - | - | 1.343.000 | 7,068% | |
| 1 | Lê Ngọc Đan | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 2 | Phạm Thị Hiệp | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 3 | Nguyễn Duy Ưng | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Bố chồng |
| 4 | Đặng Thị Minh | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Mẹ chồng |
| 5 | Nguyễn Duy Quang | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Chồng |
| 6 | Nguyễn Duy Vinh | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Con ruột |
| 7 | Nguyễn Phương Dung | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Con ruột |
| 8 | Lê Hồng Thanh | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh ruột |
| 9 | Lê Thị Thanh Hòa | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Chị dâu |
| VIII | Nguyễn Thị Thủy Ngân | - | - | Người quản trị công ty | - | - | 0 | 0 | |
| 1 | Nguyễn Xuân Tuấn | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 2 | Nguyễn Thị Thảo | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Thủy | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Chị ruột |
| 4 | Nguyễn Mạnh Hà | - | - | - | - | - | 0 | 0 | Anh rể |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Lưu: VT;
- Như kính gửi;

